

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

-----

Số: 3662/QĐ-TCHQ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY TRÌNH THỦ TỤC HẢI QUAN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU, QUÁ CẢNH; HÀNH LÝ VÀ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH QUA CẤP CỬA KHẨU LAO BẢO (VIỆT NAM) - ĐEN-SA-VĂN (LÀO) THEO MÔ HÌNH KIỂM TRA MỘT CỬA, MỘT LẦN DỪNG**

### **TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN**

*Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014.*

*Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan.*

*Căn cứ Thông tư 128/2013/TT-BTC ngày 10/09/2013 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về thủ tục Hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan.*

*Căn cứ Hiệp định tạo thuận lợi vận tải người và hàng hóa qua lại biên giới giữa các nước tiểu vùng Mê Kông mở rộng ký ngày 26/11/1999 và các văn bản liên quan;*

*Căn cứ Bản ghi nhớ về triển khai thực hiện ban đầu tại Đensavanh, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Lao Bảo, Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Hiệp định giữa Chính phủ Vương quốc Campuchia, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Liên bang Myanmar, Vương quốc Thái Lan và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về tạo điều kiện thuận lợi cho người và hàng hóa qua biên giới ký ngày 25 tháng 3 năm 2005 tại Viêng Chăn.*

*Căn cứ Thỏa thuận giữa Bộ Tài chính nước CHXHCN Việt Nam và Bộ Tài chính nước CHDCND Lào về triển khai Bước 4 của mô hình kiểm tra hải quan một cửa, một lần dừng tại cấp cửa khẩu Lao Bảo (Việt Nam) và Đensavanh (Lào) ký ngày 27/10/2014 tại Vĩnh Phúc, Việt Nam.*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Giám sát quản lý về Hải quan,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy trình thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; hành lý và phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua cặp cửa khẩu Lao Bảo (Việt Nam) - Đen-Sa-Văn (Lào) theo mô hình kiểm tra một cửa, một lần dừng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Quảng Trị; Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Tổng cục Hải quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc cơ quan TCHQ;
- Lưu: VT, GSQL(15b).

**Vũ Ngọc Anh**

**QUY TRÌNH**

**THỦ TỤC HẢI QUAN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU, QUÁ CẢNH; HÀNH LÝ VÀ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI XUẤT CẢNH, NHẬP CẢNH, QUÁ CẢNH QUA CẶP CỬA KHẨU LAO BẢO (VIỆT NAM) - ĐEN-SA-VĂN (LÀO) THEO MÔ HÌNH KIỂM TRA MỘT CỬA, MỘT LẦN DỪNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3662/QĐ-TCHQ ngày 08/12/2014)*

Quy trình này hướng dẫn thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; hành lý và phương tiện vận tải (PTVT) xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh qua cặp cửa khẩu Lao Bảo (Việt Nam) và Đen-sa-văn (Lào) theo mô hình kiểm tra một cửa, một lần dừng.

**Phần 1**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Giải thích từ ngữ:**

- “Nước”, “nước Xuất” hoặc “nước Nhập” được hiểu là nước Việt Nam hoặc nước Lào, tương ứng với từng hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh, xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh.
- “Kiểm tra riêng” là việc chỉ một cơ quan Hải quan của một nước tiến hành kiểm tra thực tế đối với hàng hóa, hành lý, phương tiện vận tải theo quy định pháp luật của nước đó.

3. “Kiểm tra chung” là việc cả hai cơ quan Hải quan của hai nước cùng tiến hành kiểm tra thực tế đối với hàng hóa, hành lý, phương tiện vận tải theo quy định pháp luật của nước mình.

## **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện kiểm tra hải quan một cửa, một lần dừng:**

1. Phương tiện vận tải và hàng hóa (trừ động vật sống) phải tuân theo các thủ tục hải quan do cơ quan Hải quan Việt Nam và cơ quan Hải quan Lào cùng phối hợp thực hiện đồng thời hoặc gần như đồng thời tại nước Nhập, có nghĩa là phương tiện vận tải và hàng hóa (trừ động vật sống) chỉ phải làm thủ tục hải quan tại khu vực kiểm tra chung (CCA) đặt trên lãnh thổ nước Nhập, không phải làm thủ tục hải quan tại nước Xuất.

2. Hàng hóa và phương tiện vận tải đưa vào khu vực kiểm tra chung (CCA) phải được khai hải quan từ trước. Đối với hàng hóa và phương tiện vận tải là đối tượng kiểm tra chung của cơ quan Hải quan của hai nước, cơ quan Hải quan của nước Nhập sẽ phối hợp kiểm tra hàng hóa ngay sau khi hàng hóa và phương tiện vận tải được khai báo để đảm bảo quá trình thông quan hàng hóa đúng thời hạn.

3. Hành lý, hàng hóa của hành khách xuất nhập cảnh, phương tiện vận tải thương mại (như xe khách) hoặc phi thương mại (xe cá nhân, tổ chức) không tham gia vào quá trình vận chuyển hàng hóa, phải tuân theo các thủ tục hải quan do cơ quan Hải quan Việt Nam và cơ quan Hải quan Lào cùng phối hợp thực hiện đồng thời hoặc gần như đồng thời tại trạm kiểm soát biên giới của nước Nhập.

4. Động vật sống phải làm thủ tục thông quan biên giới tại nước Xuất do các cơ quan chức năng của hai nước cùng tiến hành đồng thời.

5. Hàng hóa quá cảnh còn nguyên niêm phong hải quan thì được miễn kiểm tra thực tế; trường hợp có dấu hiệu vi phạm hoặc nghi ngờ có vi phạm pháp luật hải quan của một trong hai nước thì hàng hóa đó sẽ được Hải quan hai nước kiểm tra thực tế đồng thời hoặc gần như đồng thời tại nước Nhập.

## **Phần 2**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **A. THỦ TỤC HẢI QUAN ÁP DỤNG TẠI CỬA KHẨU LAO BẢO (VIỆT NAM)**

### **Điều 3. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa và phương tiện vận tải từ Lào sang Việt Nam:**

Các bước phối hợp với cơ quan Hải quan Lào như sau:

#### **1. Đối với hàng hóa**

***Bước 1- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ hàng hóa:***

a) Tiếp nhận tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của cơ quan Hải quan Lào;

b) Tiếp nhận tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) và làm thủ tục hải quan cho hàng hóa theo quy định của pháp luật;

c) Xử lý hồ sơ để phối hợp với cơ quan Hải quan Lào:

c1) Hàng hóa được xác định thuộc đối tượng không phải kiểm tra thực tế của Hải quan Việt Nam thì đóng dấu xác nhận (NO INSPECTION) mực màu xanh lên mặt đầu tiên của tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) và làm thủ tục thông quan theo quy định pháp luật.

c2) Hàng hóa được xác định thuộc đối tượng phải kiểm tra thực tế của Hải quan Việt Nam thì đóng dấu xác nhận (INSPECTION) mực màu đỏ lên mặt đầu tiên của tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia).

### ***Bước 2- Kiểm tra thực tế***

a) Xử lý phối hợp với Hải quan Lào:

a1) Trường hợp tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Việt Nam có dấu không kiểm tra thực tế (NO INSPECTION) và tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Lào có dấu kiểm tra thực tế (INSPECTION) thì thông báo (điện báo hoặc trực tiếp) cho Hải quan Lào biết quyết định miễn kiểm tra của Hải quan Việt Nam để Hải quan Lào tiến hành kiểm tra riêng.

a2) Trường hợp tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Việt Nam có dấu không kiểm tra thực tế (INSPECTION) và tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Lào có dấu không kiểm tra thực tế (NO INSPECTION), thì tiến hành kiểm tra riêng theo quy định pháp luật.

a3) Trường hợp tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Việt Nam có dấu kiểm tra thực tế (INSPECTION) và tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Lào có dấu kiểm tra thực tế (INSPECTION) thì phối hợp với Hải quan Lào kiểm tra chung.

b) Khi có quyết định thông quan, giải phóng hàng của cơ quan Hải quan hai nước thì hàng hóa, hành lý, phương tiện vận tải được tiếp tục đi đến đích cuối cùng.

## **2. Đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa**

- a) Tiếp nhận hồ sơ hải quan về phương tiện vận tải và làm thủ tục hải quan theo quy định pháp luật;
- b) Khi đã hoàn thành thủ tục hải quan của cả hai nước đối với cả hàng hóa và phương tiện vận tải thì phương tiện vận tải tiếp tục được đi đến đích cuối cùng;
- c) Trong một số trường hợp có nghi vấn che giấu hàng cấm, hàng hạn chế nhập khẩu thì kiểm tra phương tiện vận tải.

### **3. Riêng đối với động vật sống từ Lào sang Việt Nam:**

Động vật sống, phương tiện chở động vật sống phải dừng đỗ tại khu vực quy định tại khu vực kiểm tra chung (CCA) trên lãnh thổ Lào.

#### ***Bước 1 - Tiếp nhận và xử lý hồ sơ***

- a) Tiếp nhận thông tin (điện báo hoặc trực tiếp) của Hải quan Lào về việc kiểm tra động vật sống;
- b) Sau khi thực hiện xong bước tiếp nhận, đăng ký tờ khai, quyết định hình thức, mức độ kiểm tra thực tế, đóng dấu xác nhận (INSPECTION) mực màu đỏ lên mặt đầu tiên của tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia).

#### ***Bước 2- Kiểm tra thực tế***

Phối hợp với các cơ quan kiểm dịch của Việt Nam và các cơ quan chức năng của Lào kiểm tra thực tế đối với động vật sống và phương tiện vận tải tại CCA trên lãnh thổ Lào.

### **4. Xử lý trong phối hợp kiểm tra chung:**

- a) Tỷ lệ kiểm tra hàng hóa khác với tỷ lệ kiểm tra của Hải quan Lào thì kiểm tra theo hình thức và tỷ lệ được Lãnh đạo Chi cục Hải quan quyết định.
- b) Vì lý do thuộc Điều 8 của Thỏa thuận giữa Bộ Tài chính Việt Nam và Bộ Tài chính Lào mà Hải quan Lào yêu cầu người khai hải quan đưa hàng hóa/ phương tiện vận tải quay lại lãnh thổ Lào thì phối hợp với Hải quan Lào yêu cầu người khai Hải quan thực hiện việc đưa hàng quay trở lại lãnh thổ Lào và hủy tờ khai hải quan theo quy định pháp luật.
- c) Hàng hóa không đủ điều kiện nhập khẩu theo quy định của pháp luật thì phối hợp với Hải quan Lào yêu cầu người khai Hải quan thực hiện việc đưa hàng quay trở lại lãnh thổ nước Lào và hủy tờ khai hải quan theo quy định pháp luật.
- d) Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật hải quan thì xử lý theo quy định tại Điều 10 dưới đây.

### **Điều 4. Thủ tục hải quan đối với hành lý và hàng hóa của hành khách nhập cảnh:**

1. Tiếp nhận hồ sơ hải quan về hành lý và hàng hóa của hành khách nhập cảnh và làm thủ tục hải quan theo quy định pháp luật.
2. Hành lý và hàng hóa của hành khách nhập cảnh phải được kiểm tra 100% qua máy soi hoặc kiểm tra thực tế theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật hải quan thì xử lý theo quy định tại Điều 10 dưới đây.

**Điều 5. Thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải không tham gia vào quá trình vận chuyển hàng hóa từ Lào sang Việt Nam:**

Phương tiện vận tải không tham gia vào quá trình vận chuyển hàng hóa gồm: xe chở khách, xe cá nhân, xe công vụ, xe tải rỗng,...

1. Tiếp nhận hồ sơ hải quan về phương tiện vận tải và làm thủ tục hải quan theo quy định pháp luật.
2. Khi đã hoàn thành thủ tục hải quan của cả hai nước, phương tiện vận tải tiếp tục được đi đến đích cuối cùng;
3. Trường hợp có nghi vấn tính trung thực khai báo, có che giấu hàng cấm, hàng hạn chế nhập khẩu thì kiểm tra phương tiện vận tải.
4. Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật hải quan thì xử lý theo quy định tại Điều 10 dưới đây.

**B. THỦ TỤC HẢI QUAN ÁP DỤNG TẠI CỬA KHẨU ĐEN-SA-VẮN (LÀO)**

**Điều 6. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa và phương tiện vận tải từ Việt Nam sang Lào**

Các bước phối hợp với cơ quan Hải quan Lào như sau:

**1. Đối với hàng hóa**

***Bước 1- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ hàng hóa:***

a) Tiếp nhận tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) và làm thủ tục hải quan cho hàng hóa theo quy định của pháp luật;

b) Xử lý hồ sơ để phối hợp với Hải quan Lào:

b1) Hàng hóa được xác định thuộc đối tượng không phải kiểm tra thực tế của Hải quan Việt Nam thì đóng dấu xác nhận (NO INSPECTION) mực màu xanh lên mặt đầu tiên của tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia), làm thủ tục thông quan cho hàng hóa.

b2) Hàng hóa được xác định thuộc đối tượng phải kiểm tra thực tế của Hải quan Việt Nam thì đóng dấu kiểm tra thực tế (INSPECTION) mực màu đỏ lên mặt đầu tiên của tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia).

### ***Bước 2- Kiểm tra thực tế hàng hóa***

a) Xử lý phối hợp với cơ quan Hải quan Lào:

a1) Trường hợp tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Việt Nam có dấu không kiểm tra thực tế (NO INSPECTION) và tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Lào có dấu kiểm tra thực tế (INSPECTION) thì thông báo (điện báo hoặc trực tiếp) cho Hải quan Lào biết quyết định miễn kiểm tra của Hải quan Việt Nam để Hải quan Lào tiến hành kiểm tra riêng.

a2) Trường hợp tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Việt Nam có dấu không kiểm tra thực tế (INSPECTION) và ý kiến phản hồi của Hải quan Lào miễn kiểm tra hàng hóa, trên tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Lào có dấu không kiểm tra thực tế (NO INSPECTION), thì tiến hành kiểm tra riêng theo quy định pháp luật.

a3) Trường hợp tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Việt Nam có dấu kiểm tra thực tế (INSPECTION) và tờ khai hải quan nhập/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia) của Hải quan Lào có dấu không kiểm tra thực tế (INSPECTION) thì phối hợp với Hải quan Lào kiểm tra chung.

b) Khi có quyết định thông quan, giải phóng hàng của cơ quan Hải quan hai nước thì hàng hóa, hành lý, phương tiện vận tải được tiếp tục đi đến đích cuối cùng.

### **2. Đối với phương tiện vận tải chở hàng hóa**

a) Tiếp nhận hồ sơ hải quan về phương tiện vận tải và làm thủ tục hải quan theo quy định pháp luật.

b) Khi đã hoàn thành thủ tục hải quan của cả hai nước đối với cả hàng hóa và phương tiện vận tải thì phương tiện vận tải tiếp tục được đi đến đích cuối cùng;

c) Trong một số trường hợp có nghi vấn che giấu hàng cấm, hàng hạn chế xuất khẩu thì kiểm tra phương tiện vận tải.

### **3. Riêng đối với động vật sống từ Việt Nam sang Lào:**

Động vật sống, phương tiện chở động vật sống phải dừng đỗ tại khu vực quy định tại khu vực kiểm tra chung (CCA) trên lãnh thổ Việt Nam.

### ***Bước 1 - Tiếp nhận và xử lý hồ sơ hải quan***

- a) Sau khi thực hiện xong bước tiếp nhận, đăng ký tờ khai, quyết định hình thức, mức độ kiểm tra thực tế, đóng dấu kiểm tra thực tế (INSPECTION) mực màu đỏ lên mặt đầu tiên của tờ khai hải quan xuất/quá cảnh (hoặc kết quả thông quan in từ hệ thống thông quan điện tử quốc gia).
- b) Thông báo (điện báo hoặc trực tiếp) cho Hải quan Lào biết việc kiểm tra thực tế đối với động vật sống.

### ***Bước 2 - Kiểm tra thực tế***

Phối hợp với các cơ quan kiểm dịch của Việt Nam và các cơ quan chức năng của Lào kiểm tra thực tế đối với động vật sống và phương tiện vận tải tại khu vực kiểm tra chung (CCA) trên lãnh thổ Việt Nam.

### **4. Xử lý trong phối hợp kiểm tra chung:**

- a) Tỷ lệ kiểm tra hàng hóa khác với tỷ lệ kiểm tra của Hải quan Lào thì kiểm tra theo hình thức và tỷ lệ được Lãnh đạo chi cục quyết định.
- b) Trường hợp vì lý do nào đó mà Hải quan Lào yêu cầu người khai hải quan đưa hàng hóa/ phương tiện vận tải quay lại lãnh thổ Việt Nam thì phối hợp với Hải quan Lào yêu cầu người khai Hải quan thực hiện việc đưa hàng quay trở lại lãnh thổ Việt Nam và hủy tờ khai hải quan theo quy định pháp luật.
- c) Trường hợp hàng hóa không đủ điều kiện xuất khẩu theo quy định của pháp luật thì phối hợp với Hải quan Lào yêu cầu người khai Hải quan thực hiện việc đưa hàng quay trở lại lãnh thổ Việt Nam và hủy tờ khai hải quan theo quy định pháp luật.
- d) Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật hải quan thì xử lý theo quy định tại Điều 11 dưới đây.

### **Điều 7. Thủ tục hải quan đối với hành lý và hàng hóa của hành khách xuất cảnh:**

1. Tiếp nhận hồ sơ hải quan về hành lý và hàng hóa của hành khách xuất cảnh và làm thủ tục hải quan theo quy định pháp luật.
2. Hành lý và hàng hóa của hành khách xuất cảnh phải được kiểm tra 100% qua máy soi hoặc kiểm tra thực tế theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật hải quan thì xử lý theo quy định tại Điều 11 dưới đây.

### **Điều 8. Thủ tục hải quan đối với phương tiện vận tải không tham gia vào quá trình vận chuyển hàng hóa từ Việt Nam sang Lào:**



Phương tiện vận tải không tham gia vào quá trình vận chuyển hàng hóa gồm: xe chở khách, xe cá nhân, xe công vụ, xe tải rỗng,....

1. Tiếp nhận hồ sơ hải quan về phương tiện vận tải và làm thủ tục hải quan theo quy định pháp luật.
2. Khi đã hoàn thành thủ tục hải quan của cả hai nước phương tiện vận tải tiếp tục được đi đến đích cuối cùng;
3. Trong một số trường hợp có nghi vấn tính trung thực khai báo, che giấu hàng cấm, hàng hạn chế xuất khẩu thì kiểm tra phương tiện vận tải.
4. Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật hải quan thì xử lý theo quy định tại Điều 11 dưới đây.

## **Điều 9. Việc cung cấp và yêu cầu hỗ trợ các tiện ích tại cửa khẩu:**

### **1. Sử dụng máy soi container và máy soi hành lý tại cửa khẩu Lao Bảo (Việt Nam):**

a) Đối với máy soi hành lý: Khi Hải quan Lào có nhu cầu sử dụng máy soi hành lý thì chia sẻ với Hải quan Lào cùng khai thác thông tin, hình ảnh.

b) Đối với máy soi container:

b1) Trường hợp có yêu cầu kiểm tra chung thì Hải quan Việt Nam vận hành máy soi container; Hải quan hai Bên cùng khai thác, phân tích thông tin, hình ảnh.

b2) Trường hợp chỉ Hải quan Lào yêu cầu kiểm tra hàng hóa bằng máy soi container thì trên cơ sở tờ khai của Hải quan Lào có đóng dấu INSPECTION Hải quan Việt Nam vận hành máy soi; Hải quan Lào tự phân tích thông tin hình ảnh trên máy soi.

### **2. Sử dụng máy soi container và máy soi hành lý tại cửa khẩu Đen-sa-văn (Lào):**

a) Khi Hải quan Việt Nam có nhu cầu sử dụng máy soi hành lý thì phối hợp với Hải quan Lào cùng khai thác thông tin, hình ảnh.

b) Đối với máy soi container:

b1) Trường hợp có yêu cầu kiểm tra chung thì Hải quan Lào vận hành máy soi container; Hải quan hai Bên cùng khai thác, phân tích thông tin, hình ảnh.

b2) Trường hợp chỉ Hải quan Việt Nam có yêu cầu kiểm tra hàng hóa bằng máy soi container thì trên cơ sở tờ khai của Hải quan Việt Nam có đóng dấu INSPECTION yêu cầu Hải quan Lào vận hành máy soi; Hải quan Việt Nam tự phân tích thông tin, hình ảnh trên máy soi.

## **C. XỬ LÝ HÀNG HÓA, PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI VI PHẠM PHÁP LUẬT HẢI QUAN**

Việc xác định hàng hóa và phương tiện vận tải vi phạm pháp luật hải quan được thực hiện dựa trên kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa và phương tiện vận tải và dựa trên hồ sơ khai báo.

### **Điều 10. Xử lý hàng hóa, phương tiện vận tải vi phạm pháp luật hải quan tại khu vực kiểm tra chung (CCA) tại cửa khẩu Lao Bảo (Việt Nam):**

#### **1. Xử lý hàng hóa, phương tiện vận tải vi phạm pháp luật hải quan của Việt Nam:**

a) Trong quá trình kiểm tra hải quan nếu phát hiện hành vi vi phạm pháp luật và hàng hóa, phương tiện vận tải là tang vật vi phạm thì lập biên bản vi phạm theo quy định pháp luật. Biên bản thể hiện rõ tên chủng loại, số lượng hàng hóa là tang vật vi phạm buộc quay trở lại để xử lý;

b) Thông báo ngay lập tức bằng văn bản cho Hải quan Lào về hành vi vi phạm, việc tạm giữ người, tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm (nếu có) kèm theo các tài liệu liên quan như bản sao Biên bản vi phạm, Biên bản tạm giữ người, Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm...

c) Đối với động vật sống xuất: trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật của Việt Nam thì áp dụng pháp luật của Việt Nam để xử lý.

#### **2. Xử lý hàng hóa, phương tiện vận tải vi phạm pháp luật hải quan của Lào:**

Trong quá trình kiểm tra hải quan nếu Hải quan Lào phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của nước Lào và hàng hóa, phương tiện vận tải là tang vật vi phạm buộc quay trở lại Lào thì trên cơ sở thông báo và biên bản vi phạm của Hải quan Lào tổ chức giám sát hàng hóa, phương tiện vận tải quay trở lại Lào;

#### **3. Xử lý hàng hóa, phương tiện vận tải trường hợp vi phạm pháp luật hải quan của hai nước:**

a) Xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật Việt Nam. Sau khi xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật Việt Nam, trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm bị tạm giữ nhưng không tịch thu thì bàn giao cho cơ quan Hải quan Lào xử lý.

b) Đối với động vật sống xuất: trường hợp vi phạm pháp luật hai nước và pháp luật hai nước được áp dụng thì ưu tiên áp dụng pháp luật của Việt Nam xử lý trước.

### **Điều 11. Xử lý hàng hóa, phương tiện vận tải vi phạm pháp luật hải quan tại khu vực kiểm tra chung (CCA) tại cửa khẩu Đen-sa-văn (Lào):**

#### **1. Xử lý hàng hóa, phương tiện vận tải vi phạm pháp luật hải quan của Việt Nam:**

a) Trong quá trình kiểm tra hải quan nếu phát hiện hành vi vi phạm pháp luật và hàng hóa, phương tiện vận tải là tang vật vi phạm thì lập biên bản vi phạm theo quy định pháp luật để buộc quay trở lại Việt Nam. Biên bản thể hiện rõ tên chủng loại, số lượng hàng hóa là tang vật vi phạm buộc quay trở lại để xử lý;

b) Thông báo ngay lập tức bằng văn bản cho Hải quan Lào về hành vi vi phạm, quyết định buộc hàng hóa, phương tiện quay trở lại Việt Nam, việc tạm giữ người, tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm (nếu có) kèm theo các tài liệu liên quan như bản sao Biên bản vi phạm, Biên bản tạm giữ người, Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm...

c) Tổ chức giám sát hàng hóa, phương tiện vận tải buộc quay trở lại Việt Nam;

d) Đối với động vật sống nhập: trường hợp chỉ vi phạm pháp luật của Việt Nam thì xử lý theo quy định pháp luật của Việt Nam.

## **2. Xử lý hàng hóa, phương tiện vận tải trường hợp vi phạm pháp luật hải quan của hai nước:**

a) Trường hợp tang vật, phương tiện vi phạm bị cơ quan Hải quan Lào tạm giữ nhưng không tịch thu thì sau khi nhận bàn giao, xử lý như khoản 1 nêu trên.

b) Đối với động vật sống nhập: trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật hai nước và pháp luật hai nước được áp dụng thì ưu tiên áp dụng pháp luật của nước Lào xử lý trước.

## **D. GIÁM SÁT VÀ THỦ TỤC LÀM VIỆC NGOÀI GIỜ HÀNH CHÍNH**

### **Điều 12. Giám sát hàng hóa và phương tiện vận tải qua biên giới và tại khu vực kiểm tra chung (CCA):**

#### **1. Giám sát tại cửa khẩu Lao Bảo (Việt Nam)**

Công tác giám sát thực hiện theo quy định về giám sát hải quan tại khu vực cửa khẩu biên giới đường bộ.

#### **2. Giám sát tại cửa khẩu Đen-sa-văn (Lào)**

a) Công tác giám sát hải quan thực hiện trên địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, gia nhập.

b) Công tác giám sát hải quan thực hiện theo quy định về giám sát hải quan tại khu vực cửa khẩu biên giới đường bộ.

Riêng việc nhập thông tin vào hệ thống hoặc ghi sổ các thông tin đối với các hàng hóa, hành lý, phương tiện vận tải vào, ra khu vực giám sát hải quan chỉ thực hiện một lần; thủ tục xác nhận “hàng hóa đã xuất khẩu”, “hàng đã qua khu vực giám sát” chỉ thực hiện tại một nơi làm việc của bộ phận giám sát hải quan.

c) Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo tổ chức thực hiện công tác giám sát hải quan, căn cứ theo quy định hiện hành và phù hợp với thực tế tại cửa khẩu Đen-sa-văn (Lào).

#### **3. Phối hợp trong giám sát hải quan:**

a) Trong trường hợp cơ quan Hải quan Lào cùng thực hiện giám sát hải quan thì tổ chức phối hợp với cơ quan Hải quan Lào.

b) Trong quá trình thực hiện giám sát hải quan, nếu phát sinh vướng mắc, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo phối hợp với thủ trưởng cơ quan Hải quan cửa khẩu Đen-sa-văn (Lào), căn cứ các quy định tại Bản Ghi nhớ giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Lào về triển khai thực hiện ban đầu Hiệp định giữa các nước GMS về tạo điều kiện thuận lợi vận chuyển người và hàng hóa qua biên giới ký ngày 25/3/2005, Thỏa thuận giữa Bộ Tài chính Việt Nam và Bộ Tài chính Lào ký ngày 27/10/2014 để thống nhất giải quyết.

### **Điều 13. Thủ tục hành chính khi yêu cầu mở cửa khẩu ngoài giờ làm việc hành chính**

1. Khi nhận đơn đề nghị thông quan ngoài giờ làm việc hành chính của doanh nghiệp thì Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo thực hiện các bước sau:

a) Xem xét việc chấp nhận hay không chấp nhận mở cửa khẩu ngoài giờ làm việc hành chính và trao đổi với các cơ quan chức năng tại cửa khẩu để phối hợp;

b) Thông báo cho doanh nghiệp biết việc chấp thuận hay không chấp nhận việc mở cửa khẩu ngoài giờ làm việc hành chính;

c) Thông báo cho Hải quan Lào biết chậm nhất 12 giờ trước khi doanh nghiệp thực hiện thông quan tại cửa khẩu.

2. Khi nhận được thông báo thông quan ngoài giờ làm việc hành chính của Hải quan Lào thì Chi cục Hải quan cửa khẩu Lao Bảo phối hợp với cơ quan chức năng tại cửa khẩu tổ chức làm ngoài giờ làm việc hành chính;

### **Phần 3**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 14. Trách nhiệm của Lãnh đạo Cục**

1. Có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện quy trình này;

2. Xây dựng quy chế phối hợp với Hải quan Lào để thực hiện Thỏa thuận giữa Bộ Tài chính Việt Nam và Bộ Tài chính Lào ký ngày 27/10/2014 và Quy trình này.

3. Giải quyết các vướng mắc nghiệp vụ phát sinh vượt thẩm quyền của Chi cục trong quá trình làm thủ tục hải quan; báo cáo xin chỉ đạo của cấp trên các trường hợp vượt thẩm quyền giải quyết của Cục.

4. Xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý của Cục trưởng.

### **Điều 15. Trách nhiệm của Lãnh đạo Chi cục**

1. Phân công, hướng dẫn, kiểm tra đơn đốc công chức được phân công nhiệm vụ thực hiện đúng các quy định của chính sách, pháp luật, quy trình thủ tục hải quan; chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật việc thực hiện quy trình tại đơn vị.

2. Trực tiếp xử lý các việc thuộc thẩm quyền của lãnh đạo Chi cục trong quy trình, cụ thể:

a) Giải quyết các vướng mắc nghiệp vụ phát sinh vượt thẩm quyền của cấp dưới trong quá trình làm thủ tục hải quan; báo cáo xin chỉ đạo của cấp trên các trường hợp vượt thẩm quyền của Chi cục.

b) Xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý của chi cục trưởng; hoàn tất thủ tục và chuyển hồ sơ các trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý của cấp trên;

c) Các việc khác có liên quan.

### **Điều 16. Trách nhiệm của công chức**

1. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, kiểm tra, đơn đốc của lãnh đạo phụ trách.

2. Chịu trách nhiệm trước cấp trên và trước pháp luật việc thực hiện các công việc được giao trong quy trình này và các quy định có liên quan.

3. Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định được làm và không được làm đối với cán bộ, công chức.